

Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày 02-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Hồng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị H

2. Ông Đinh Quốc Phong

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn H Phú- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Khánh Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TLST-HS, ngày 22/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXX-ST ngày 22/01/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 01/3/1973, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Xóm G, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N- sinh năm 1947; có vợ là Nguyễn Thị Kim T- sinh năm 1976 và 06 con; tiền sự, tiền án: Không. Danh chỉ bản số 279 do Công an huyện Cẩm Khê lập ngày 13/11/2020.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/11/2020. Nay đang tại ngoại tại xã N, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Bị hại: anh Trần Minh H, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Khu 1 xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Quốc Q- sinh năm 1963; nơi cư trú: khu M, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (là ông trẻ của Trần Minh H, đại diện theo ủy quyền) có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Ngô Duy S- sinh năm 2001. Nơi cư trú: khu 05, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 ở khu Xóm G, xã N, huyện C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen, BKS 19G1-124.94 đi từ nhà ra đê ở xã T để xem nước lũ (H có giấy phép lái xe theo quy định nhưng không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông). Khi đi đến đoạn đường đê thuộc khu T, xã T, huyện C, đây là đoạn đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 5,7m, tầm nhìn không bị hạn chế, đường cong cua về bên phải theo hướng xã N đi xã T. Do trời tối và mãi để ý xem nước lũ nên H điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của H, lúc này H phát hiện ở phía trước ngược chiều có ánh đèn xe của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đen BKS 19G1-344.35 do anh Trần Minh H, sinh năm 2003 ở khu 1 xã T, huyện C điều khiển. Khi thấy xe của anh H thì H đánh lái sang phải nhưng do khoảng cách quá gần nên H không kịp điều khiển xe đi về bên phải theo chiều đi, dẫn tới xe mô tô do H đã va chạm với xe mô tô do anh H điều khiển. Hậu quả: anh H bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu và H bị thương nặng phải đi cấp cứu điều trị tại Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê, hai xe mô tô bị hư hỏng sau va chạm.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường ngày 27/9/2020 thể hiện: Lấy mép đường phải theo hướng xã N đi xã T làm chuẩn, lấy cột thông tin Viettel 2000 nằm ngoài mép đường phải theo hướng xã N – xã T và cách mép đường 14,1m làm điểm mốc. Tại hiện trường có các dấu vết với vị trí cụ thể sau:

Vị trí 01: Vết chất dịch màu nâu đỏ dài 0,5m rộng 0,2m nằm trên lề đường đất phía bên trái. Tâm vết cách mép đường trái là 1,3m, cách cột thông tin Viettel 2000 là 14,1m.

Vị trí 02: Xe mô tô BKS 19G1-344.35 đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng ra mép đường chuẩn, đuôi xe hướng ra lề đường đất phía bên trái, nằm trên mặt đường và lề đường đất phía bên trái. Tâm trục sau phía bên phải nằm trên lề đường đất cách mép đường trái là 0,4m, cách tâm vết dịch màu nâu đỏ trên là 0,9m. Tâm trục trước phía bên phải nằm trên mặt đường cách mép đường trái 0,47m.

Vị trí 03: Vết cày xước mặt đường đứt đoạn có chiều hướng xã T đi xã N, dài 14,3m và rộng 0,005m. Đầu vết cách mép đường chuẩn 4,1m. Cuối vết cày trùng với mép đường trái nằm dưới xe mô tô BKS 19G1-344.35.

Vị trí 04: Vết cày xước mặt đường đứt đoạn có chiều hướng xã T đi xã N dài 12,4m, rộng 0,005m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 4,6m. Điểm cuối nằm trên lề đường đất, phía bên trái trùng với bàn đạp chân phanh phía sau của xe mô tô BKS 19G1-344.35.

Vị trí 05: Vết cày xước mặt đường có chiều hướng xã N đi xã T dài 1,9m, rộng 0,012m. Đầu vết cách mép đường chuẩn 3,35m, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 3,25m.

Vị trí 06: Vết cày xước mặt đường có chiều hướng xã N đi xã T dài 0,45m, rộng 0,012m, sâu 0,005m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 3,08m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 3,1m.

Vị trí 07: Vết cày xước mặt đường đứt đoạn có chiều hướng xã N đi xã T dài 5m, rộng 0,01m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 2,55m, điểm cuối cách mép đường chuẩn là 2,1m.

Vị trí 08: Vết cày xước mặt đường đứt đoạn có chiều hướng xã N đi xã T dài 5m, rộng 0,025m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 2,6m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 1,3m.

Vị trí 09: Xe mô tô BKS 19G1-124.94 đổ nghiêng sang phải nằm trên mặt đường, đầu xe hướng xã N, đuôi xe hướng xã T. Tâm trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,9m. Tâm trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,35m.

Vị trí 10: Vết chất dịch màu nâu đỏ trên mặt đường dài 0,3m, rộng 0,2m. Tâm vết cách mép đường chuẩn 0,8m, cách tâm trục sau bên phải xe mô tô BKS 19G1-124.94 là 0,65m.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 28/9/2020 đối với xe mô tô BKS 19G1-124.94 thể hiện: Mặt sau gáo gương bên phải có vết trà sát mất nhựa hướng từ trái qua phải kích thước 4cm x 2,5cm. Đầu tay phanh bên phải có vết trà sát bám dính chất màu đen, hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải kích thước 2,5cm x 1cm, tay phanh bị đẩy từ ngoài vào trong. Đầu tay nắm bên phải có vết trà sát mất kim loại hướng từ trái qua phải kích thước 2cm x 0,5cm. Ở mặt ngoài phía dưới ống giảm sóc trước bên trái có vết trượt xước kích thước 1,5 x 0,5cm có chiều từ trước về sau. Để chân trước bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau, đầu để chân có vết rách cao su hở kim loại bám dính chất màu trắng kích thước 1cm x 1,5cm hướng từ ngoài vào trong. Mặt ngoài lóc máy bên trái có vết trà sát bám dính chất màu đen hướng từ trước về sau kích thước 11cm x 6cm. Cần đạp số phía trước bị đẩy cong hướng từ trước về sau. Để chân trước

bên trái bị đẩy cong hướng từ trước về sau, phần cao su bị bung rời khỏi vị trí ban đầu... Hệ thống phanh, đèn, còi vẫn còn tác dụng.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 28/9/2020 đối với xe mô tô BKS 19G1-344.35 thể hiện: Chân gương chiếu hậu bên trái có vết trà sát mất kim loại kích thước 1cm x 1cm, hướng từ phải qua trái. Ốp mặt nạ bảo vệ đèn xe bên phải và ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu bên phải có vết trà sát mất nhựa hướng từ phải qua trái kích thước 11cm x 3cm. Phía trước rè chắn bùn bên phải có vết trà sát mất S hướng từ phải qua trái kích thước 6cm x 4cm. Cần đạp phanh bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, từ ngoài vào trong, đầu cần đạp có bám dính bùn đất. Đẻ chân trước bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau, đầu đẻ chân trước có vết trà sát mất cao su bám dính bùn đất. Cần đạp số phía trước bên trái bị đẩy cong hướng từ trước về sau, từ trong ra ngoài, mặt dưới cần số có vết trà sát hướng từ trước về sau kích thước 6cm x 0,4cm. Đẻ chân trước bên trái bị đẩy cong hướng từ trước về sau có vết trà sát, rách cao su hờ kim loại... Hệ thống phanh, đèn, còi vẫn còn tác dụng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 27/9/2020 thể hiện nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn H là 0,00 miligam/1L khí thở.

Ngày 27/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết, nồng độ cồn trong máu và giám định chất ma túy trong nước tiểu của tử thi Trần Minh H. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 313/PC09-PY ngày 14/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Nguyên nhân chết của anh Trần Minh H là do chấn thương sọ não”*. Tại Kết luận giám định số 1026/KLGD ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Trong mẫu máu của tử thi Trần Minh H, sinh năm 2003 ở khu 1, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ, gửi đến giám định có cồn (ethanol). Nồng độ cồn trong máu là: 115,727 miligam/100mililit máu”*. Tại Kết luận giám định số 1027/KLGD ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Trong mẫu nước tiểu của tử thi Trần Minh H, sinh năm 2003 ở khu 1, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ, gửi đến giám định không có chất ma túy”*.

Ngày 13/10/2020 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 19G1-124.94 với xe mô tô BKS 19G1-344.35 và vị trí va chạm giữa hai xe trên mặt đường. Tại Kết luận giám định số 1074/KLGD-PC09 ngày 25/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“1- Vết trượt xước kim loại ở mặt ngoài phía dưới ống giảm sóc trước bên trái xe mô tô biển số 19G1-124.94 có chiều từ trước về sau (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) phù hợp với vết trượt xước kim loại tại mặt trước phía dưới đầu cần đạp số phía trước xe mô tô biển số 19G1-344.35. Vết trượt xước*

kim loại tại mặt trước phía dưới đầu cần đạp số phía trước xe mô tô biển số 19G1-344.35 có chiều từ trước về sau (ảnh 6 trong bản ảnh giám định).

2- Căn cứ vào các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định thì vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 19G1-124.94 với xe mô tô biển số 19G1-344.35 trong khoảng từ đầu vết cày xước mặt đường số 3 (vị trí số 3 trong sơ đồ hiện trường) đến đầu vết cày xước mặt đường số 5 (vị trí số 5 trong sơ đồ hiện trường)”.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô BKS 19G1-344.35 là xe anh Ngô Duy S, SN 2001 ở khu 5, xã Tam S, huyện Cẩm Khê. Vào chiều ngày 27/9/2020 anh S điều khiển xe mô tô trên đi đám cưới ở xã N và có gặp anh H ở đây (anh H là bạn của anh S), sau khi ăn uống đến khoảng 20 giờ cùng ngày do anh S say rượu nên anh được bạn đưa về, xe mô tô anh vẫn để ở đám cưới. Sau đó, anh H điều khiển chiếc xe trên đi lúc nào anh S không biết. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh S là phù hợp.

Hành vi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn, chưa có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm của anh Trần Minh H đã vi phạm quy định tại khoản 8,9 Điều 8, Khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do anh H đã chết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh H. Hành vi điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm của H là vi phạm Luật giao thông đường bộ, đã bị xử phạt hành chính là phù hợp.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 02 xe mô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe của Nguyễn Văn H và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H; Thu giữ của anh Ngô Duy S 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Xét thấy những vật chứng này không liên quan đến tội phạm nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, riêng 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H thì chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo H và gia đình đã bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại là 150.000.000đồng, đại diện gia đình bị hại nhận tiền và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 19G1-344.35 bị hư hỏng do va chạm, quá trình điều tra anh Ngô Duy S từ chối thực hiện định giá thiệt hại và không yêu cầu H phải bồi thường chi phí sửa chữa, khắc phục thiệt hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo H phải thực hiện những nghĩa vụ về cải tạo không giam giữ quy định của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe số X996538 mang tên Nguyễn Văn H.

Xác nhận: Bị cáo H đã nhận lại tài sản gồm: 01 xe mô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe của Nguyễn Văn H. Anh Ngô Duy S đã nhận lại 01 xe mô tô và 01 đăng ký xe của chiếc xe nêu trên.

- Về án phí: Nguyễn Văn H phải chịu án phí HSST theo quy định

Bị cáo không tham gia tranh luận, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện, lời khai của người làm chứng, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 27/9/2020, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô Honda Wave S từ nhà ra đi ở xã T để xem nước lũ (H có giấy phép lái xe theo quy định). Khi đi đến đoạn đường đi thuộc khu T, xã T, huyện C, do không quan sát đường, H điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của H nên đã va vào xe đi ngược chiều do anh Trần Minh H, sinh năm 2003 ở khu 1 xã T, huyện C điều khiển. Hậu quả làm anh H tử vong trên đường đi cấp cứu, H bị thương nặng phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện C.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe theo quy định nhưng không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố và đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 đến 05 năm:

a) Làm chết người;”

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng và còn trực tiếp xâm phạm, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Việc tham gia giao thông của bị cáo hoàn toàn được phép theo quy định, song do không tuân thủ, chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ về an toàn giao thông nên đã gây hậu quả nghiêm trọng làm anh H tử vong. Hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm để giáo dục và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên, xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, xét thấy chưa cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với H bởi lẽ bị cáo có tài sản trị giá không lớn, thu nhập thấp.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H và gia đình đã bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại, số tiền là 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Trần Minh H đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì khác, nên cần xác nhận.

[4]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê có thu giữ vật chứng và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê là 01 giấy phép lái xe số X996538 cấp cho Nguyễn Văn H, xét thấy đây là tài sản không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

Còn lại các vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp thì cần xác nhận theo quy định.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng). Trong thời gian chấp hành hình phạt Nguyễn Văn H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn H và gia đình đã bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại anh Trần Minh H số tiền là 150.000.000đ (Một trăm lăm mươi triệu đồng).

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe số X996538 do sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Nguyễn Văn H (theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 22/01/2021).

- Xác nhận: Bị cáo Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô Honda Wave màu đỏ đen, biển số 19G1-12494 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 012713 biển số 19G1-12494; Anh Ngô Duy S đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô Honda màu đen BKS 19G1- 34435 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 024486 (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13 tháng 11 năm 2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- CQCSĐT CA huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- THA Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ;
- VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Thị Hồng